**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2023 -2024**

**MÔN NGỮ VĂN- KHỐI 11**

*Thời gian: 90 phút*

Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết**  (Số câu) | | **Thông hiểu**  (Số câu) | | **Vận dụng**  (Số câu) | | | **Vận dụng cao**  (Số câu) | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | | TL |  |
| **1** | **Đọc** | Truyện ngắn | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 | | 1 | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | | 1 | 40 |
| **Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi** | | | ***20%*** | ***10%*** | ***15%*** | ***25%*** | ***0*** | ***20%*** | ***0*** | | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức** | | | **30%** | | **40%** | | **20%** | | | **10%** | |  |
| **Tổng % điểm** | | | **70%** | | | | **30%** | | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

**MÔN NGỮ VĂN- KHỐI 11**

*Thời gian: 90 phút*

Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/**  **Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **1. Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đề tài, câu chuyện, sự kiện, chi tiết tiêu biểu, không gian, thời gian, nhân vật trong truyện ngắn/ tiểu thuyết hiện đại.  - Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất), lời người kể chuyện, lời nhân vật trong truyện ngắn/ tiểu thuyết hiện đại.  - Nhận biết được điểm nhìn, sự thay đổi điểm nhìn; sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật.  - Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện ngắn/ tiểu thuyết hiện đại.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện của truyện ngắn/ tiểu thuyết hiện đại.  - Phân tích, lí giải được mối quan hệ của các sự việc, chi tiết trong tính chỉnh thể của tác phẩm.  - Phân tích được đặc điểm, vị trí, vai trò của của nhân vật trong truyện ngắn/ tiểu thuyết hiện đại; lí giải được ý nghĩa của nhân vật.  - Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản nhiều chủ đề) của tác phẩm.  - Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả thể hiện trong văn bản.  - Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của tác phẩm.  **Vận dụng**:  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống.  - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản.  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  - So sánh được hai văn bản văn học cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn với tác phẩm. | 4 câu TN | 3 câu TN  01 câu TL | 2 câu Tl | 1 câu TL |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm truyện. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nhân vật người kể chuyện, ngôi kể, điểm nhìn trong truyện ngắn và tiểu thuyết (hiện đại hoặc hậu hiện đại).  - Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngắn và tiểu thuyết (hiện đại hoặc hậu hiện đại) như: diễn biến tâm lí, hành động của nhân vật.  - Nhận biết được đề tài, đặc điểm ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật của truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại / hậu hiện đại.  - Nhận biết được các dấu hiệu hiện đại hoặc hậu hiện đại trong tiểu thuyết và truyện ngắn.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại / hậu hiện đại.  - Lí giải vai trò, ý nghĩa của nhân vật với chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của những chi tiết quan trọng trong tác phẩm; phân tích được tác dụng của những yếu tố hậu hiện đại (nếu có) trong tác phẩm.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được sự phù hợp giữa người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản.  - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm.  - Phân tích được quan điểm của người viết về lịch sử, văn hoá, được thể hiện trong văn bản.  - Hiểu và lí giải được một số đặc điểm cơ bản của phong cách văn học (nếu có) thể hiện trong tác phẩm.  **Vận dụng**:  - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản truyện ngắn và tiểu thuyết (hiện đại / hậu hiện đại), thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.  - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ của tác phẩm.  **Vận dụng cao**:  - Đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong tác phẩm.  - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân. | 1\* | 1\* | 1\* | 1 câuTL |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD&ĐT PHÚ THỌ** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 - LỚP 11** |
| **TRƯỜNG THPT LÂM THAO** | **Môn: Ngữ văn**  *Thời gian: 90 phút*  (Đề thi gồm có 02 trang) |

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

*Chú bếp Tư rất thận trọng về vấn đề giữ vệ sinh. Ông thường nói rằng: Khí hậu ở đây chẳng được lành; những người chưa quen với thủy thổ miền nhiệt đới, đến đây mà chẳng biết giữ thân, khó khỏi chết vì nguy hiểm ấy truyền nhiễm phần nhiều do nước bẩn. Bởi vậy nước ăn của ông phải coi giữ như thế nào cho thật sạch. Cái bể nước của ông, ông coi quý gần bằng vợ ông. Mà có lẽ còn quý hơn vợ ông nữa. Bởi vì vợ ông ông có thể để người khác bắt tay, chứ bể nước mà đứa nào dám nhúng tay bẩn hay cái "sô" bẩn vào thì cứ liệu cái thần hồn với ông.*

*[…]*

*Chỉ thương xuông cũng không thể gọi là thương. Cái lối thương để bụng vô ích lắm. Phải tìm cách tỏ lòng thương ra ngoài mới được. Nghĩa là phải kính mến nghe lời, giúp đỡ. Thầy giáo Tề bảo thế. Cũng vừa mới bảo lúc nãy thôi, khi giảng nghĩa bài luân lý. Bởi vậy, cắp sách về đến nhà trông thấy bố, Tề nhớ lại. Và Tề có ý nhìn xem bố làm gì. Làm gì? Bác Tư đang vắt cái bụng lên thành bể, hai chân đeo lủng lẳng ở bên ngoài, phần trên người đang buông thõng xuống ở bên trong. Không có lý bác gội đầu bằng cách ấy. Tề im im đứng đợi... Bỗng hai cái chân tụt xuống, bác bếp Tư rút đầu ra. Và bác giật mình đánh thót. Ấy là bác thoáng trông thấy có người đứng cạnh mà không biết người ấy là Tề. Tề mỉm cười, khẽ hỏi.*

*[…]*

*Thoát nạn! bác bếp Tư nhẹ lâng cả người. Một tảng đá lớn tưởng đè lên người bác vừa trút đi. Bác chạy xuống cầu thang, bước hai bậc một. Y như một hòn đá lăn trên sườn núi. Bác chạy thẳng lại cái bể. Nhìn trước nhìn sau một thoáng rồi bác mở nắp ra, cúi đầu xuống. Tối om om. Một mảng nước loang loáng như nước mực. Bác gọi con:*

*- Tề! Tề ơi!*

*Im lặng. Một nỗi nghi vụt đến. Tim bác nhảy lên một cái. Tiếng khàn khàn, bác gọi :*

*- Tề ơi! Ra đây thầy kéo lên.*

*Chẳng có gì đáp lại. Những đốm sáng lăn tăn nhẩy nhót trong bóng tối. Ấy là bác bếp Tư hoa mắt. Bởi vì đầu óc bác đã nặng trĩu, quay quay, choáng váng. Người thì bủn rủn. Bác nhoai lưng vào trong bể, vừa mếu máo vừa rên rỉ:*

*- Con ơi! Tề con ơi...*

*Đầu ngón tay bác động phải một vật gì trơn nuồn nuột mà không còn động đậy. Bác toan gào thật to. Nhưng có tiếng giầy tây cồm cộp trên thang gác. Ông chủ xuống! Bác Tư sực tỉnh. Bác rút vội đầu ra khỏi bể. Bác đậy luôn nắp lại. Vừa kịp ông chủ không trông thấy. Bác cố thản nhiên đi vào bếp, lau bát đãi để sắp sửa lên bày bàn. Nhưng nghĩ đến bàn ăn, bác lại sinh lo lắng...*

*- Còn chai sâm banh!... Đào đâu ra một chai sâm-banh bây giờ?*

ADVERTISEMENT

*Đêm hôm ấy, đợi vợ chồng ông chủ tắt đèn đi ngủ một lúc lâu, bác Tư mới rón rén ra sân. Bác mở cái nắp bể thật êm. Bác quờ tay vào bể, loay hoay tìm cách vớt con ra.*

*Sáng hôm sau, bác vừa báo cho chủ biết con bác phải cảm chết đêm rồi.*  
*Ông chủ giật mình:*

*- Vì dịch tả phải không?*

*- Bẩm ông không.*

*- Thế vì bệnh gì?*

*- Bẩm... bẩm...*

*Bác Tư ấp úng. Ông chủ lại càng sợ hãi:*

*- Đem chôn ngay đi! Bỏ vôi vào! Rồi lấy ca-re-lin rưới khắp nhà, hiểu không?*

*- Bẩm hiểu.*

*- Được rồi. Đi đi!*

*Ông xua bác Tư như xua đuổi một thằng hủi. Mũi ông chun lại. Ra khỏi cửa, bác Tư nhẹ hẳn người. Bác lấy làm may. Nếu ông chủ xuống xem! Nếu ông chủ biết rằng thằng bé đã ngâm mấy giờ đồng hồ trong bể nước!...*

(Tuyển tập truyện ngắn Nam Cao, NXB Văn học)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Đoạn trích được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất           B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba           D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba

**Câu 2.** Người kể chuyện chủ yếu trần thuật theo điểm nhìn:

A. Điểm nhìn của tác giả

B. Điểm nhìn bác Tư

C. Điểm nhìn của gia đình ông chủ

D. Điểm nhìn của con bác Tư – thằng Tề

**Câu 3.** Tình huống dẫn đến cái kết đau buồn trong truyện là:

A. Thằng Tề trượt chân ngã té ghế

B. Thằng Tề lộn cổ vào bể nước

C. Thằng Tề bơi trong bể nước, bác Tư giấu con trong đó khi chủ nhà về và không dám để nhà chủ phát hiện cho tới khi con ở đó quá lâu

D. Thằng Tề bơi trong bể nước, bác Tư làm việc cho nhà chủ và quên con

**Câu 4.**  Câu văn “*Chỉ thương xuông cũng không thể gọi là thương. Cái lối thương để bụng vô ích lắm. Phải tìm cách tỏ lòng thương ra ngoài mới được”* là lời của ai?

A. Nam Cao

B. Bác Tư

C. Thầy giáo của Tề

D. Tác giả kể chuyện

**Câu 5.** Đoạn đối thoại giữa bác Tư và ông chủ nhà cho thấy điều gì?

*Sáng hôm sau, bác vừa báo cho chủ biết con bác phải cảm chết đêm rồi.*

*Ông chủ giật mình:*

*- Vì dịch tả phải không?*

*- Bẩm ông không.*

*- Thế vì bệnh gì?*

*- Bẩm... bẩm...*

*Bác Tư ấp úng. Ông chủ lại càng sợ hãi:*

*- Đem chôn ngay đi! Bỏ vôi vào! Rồi lấy ca-re-lin rưới khắp nhà, hiểu không?*

*- Bẩm hiểu.*

*- Được rồi. Đi đi!*

A. Bác Tư rất lo lắng chủ nhà biết chuyện con trai đã chết trong bể nước

B. Chủ nhà là người lạnh lùng, chỉ quan tâm đến vấn đề bệnh tật và yêu cầu bác Tư phải phòng tránh bệnh cho nhà chủ

C. Chủ nhà là người quan tâm tới vấn đề sức khỏe và yêu cầu bác Tư phải phòng tránh.

D. Bác Tư lo sợ mất việc nên nói dối về cái chết của con trai.

**Câu 6.** Trong truyện có xuất chi tiết phi lí, trái với lẽ thường, đó là chi tiết nào?

A. Bác Tư lo lắng nhà chủ phát hiện ra con trai mình ở nhà chủ hơn là việc con ở trong bể nước

B. Bác Tư lo lắng nhà chủ phát hiện ra con trai mình ở nhà chủ nên đã nói dối là con bị cảm

C. Bác Tư nói dối được nhà chủ dù con trai mất mạng mà vẫn cảm thấy nhẹ nhõm

D. Bác Tư cảm thấy nhẹ nhõm khi nói đối được nhà chủ về sự xuất hiện của con trai mình

**Câu 7.** Chủ đề chính của truyện ngắn trên là:

A. Nghịch lí trong cuộc đời con người

B. Số phận của những người nông dân trước Cách mạng Tháng 8

C. Số phận của những người làm thuê

D. Sự phân biệt giàu nghèo

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8.** Hoàn thành bảng sau để xác định điểm nhìn trong văn bản

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm nhìn** | **Nội dung thể hiện** |
| **Điểm nhìn bên ngoài**  (Người kể chuyện đứng bên ngoài quan sát) |  |
| **Điểm nhìn bên trong**  (Người kể chuyện đi vào thế giới nội tâm của nhân vật để kể chuyện) |  |

**Câu 9.** Lí do gì khiến bác Tư sợ hãi lo lắng nhà chủ phát hiện ra con trai mình ở trong bể nước hơn cả việc sự sống và cái chết của con? Theo em, việc này có hợp lí không? Tại sao.

**Câu 10.** Bằng việc tìm hiểu về văn bản trên, đọc các văn bản cùng thời kì (Xã hội Việt Nam trước Cách mạng Tháng 8), em hãy viết đoạn văn khoảng10 câu nêu cảm nhận về về số phận của những người nông dân trước Cách mạng tháng 8.

**Phần II. Viết**

**Đề bài:** Viết văn bản nghị luận khoảng (600 chữ) phân tích, đánh giá một số nét đặc sắc về nghệ thuật tự sự của Nam Cao thể hiện qua đoạn trích trong phần đọc hiểu trên.

***------Hết------***

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ THỌ  **TRƯỜNG THPT LÂM THAO** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1, LỚP 11**  **NĂM HỌC: 2023 – 2024**  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**  **Môn: NGỮ VĂN**  *(Đáp án, thang điểm gồm 02 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0.5 |
|  | **2** | A | 0.5 |
|  | **3** | C | 0.5 |
|  | **4** | C | 0.5 |
|  | **5** | B | 0.5 |
|  | **6** | A | 0.5 |
|  | **7** | B | 0.5 |
|  | **8** | |  |  | | --- | --- | | **Điểm nhìn bên ngoài** | * *Bác chạy xuống cầu thang, bước hai bậc một. Y như một hòn đá lăn trên sườn núi 🡪* Sự lo lắng của bác khi con trai vẫn còn ở trong bể | | **Điểm nhìn bên trong** | * *Một lúc lâu sau, bác bếp về, nét mặt băn khoăn: bởi vì bác không tìm thấy kính. Đó không phải là lỗi bác. Nhưng rất có thể rằng ông chủ gắt. Tính ông nóng lắm. Chắc hẳn rằng ông sẽ quát ầm nhà lên...* 🡪Sự lo lắng của bác Tư khi sợ ông chủ do bác không thấy kính vì tính ông chủ rất nóng * *Và ông nhún vai, mỉm cười. Thoát nạn! bác bếp Tư nhẹ lâng cả người. Một tảng đá lớn tưởng đè lên người bác vừa trút đi.* 🡪bác Tư nhẹ nhõm khi không bị ông chủ phát hiện | | 0.5 |
|  | **9** | HS chỉ ra được hai nguyên nhân  - **Nguyên nhân trực tiếp:** Nỗi lo lắng dùng nước bẩn của ông chủ người Tây *Khí hậu ở đây chẳng được lành; những người chưa quen với thủy thổ miền nhiệt đới, đến đây mà chẳng biết giữ thân, khó khỏi chết vì nguy hiểm ấy truyền nhiễm phần nhiều do nước bẩn. Bởi vậy nước ăn của ông phải coi giữ như thế nào cho thật sạch. Cái bể nước của ông, ông coi quý gần bằng vợ ông. Mà có lẽ còn quý hơn vợ ông nữa. Bởi vì vợ ông ông có thể để người khác bắt tay, chứ bể nước mà đứa nào dám nhúng tay bẩn hay cái "sô" bẩn vào thì cứ liệu cái thần hồn với ông.*  *-* **Nguyên nhân sâu xa***:* Số phận của những người ở tầng lớp dưới đáy xã hội, đi làm thuê cho nhà chủ Tây, họ phải chịu đựng sự nóng nảy, lạnh lùng, xét nét của chủ nhà, họ làm công nhưng luôn bị coi thường, khinh rẻ, nếu bị chủ nhà nổi giận hay phật ý thì công việc cũng sẽ không còn, nơi mưu sinh kiếm sống qua ngày cũng không còn. | 0.5  0.5 |
|  | **10** | HS chia sẻ góc nhìn của bản thân về số phận người nông dân trước CMT8:  - Nghèo khổ, bần cùng và không lối thoát*.*  - Đánh đổi cả mạng sống con cái hay chính bản thân vì ý nghĩ bị đè nén, phải kiếm ăn qua ngày . | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:* Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.5 |
|  |  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: phân tích, đánh giá một số nét đặc sắc về nghệ thuật tự sự của Nam Cao thể hiện qua đoạn trích *Mò sâm banh* | 0.5 |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.0 |
|  |  | \* Giới thiệu ngắn gọn về truyện *Mò sâm banh* và nêu khía cạnh trong nghệ thuật của tác phẩm mà bài viết sẽ tập trung làm rõ  \* Tóm tắt nội dung chính của truyện  \* Miêu tả yếu tố trong nghệ thuật trâng thuật của Nam Cao trong đoạn trích: nghệ thuật tạo tính huống, xây dựng cốt truyện, ngôi kể, điểm nhìn trần thuật, lời văn, giọng điệu........  \* Chỉ ra chức năng, vài trò của từng yếu tố  \*Đánh giá tính hiệu quả cùng từng cho tiết |  |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  |  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |